

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUÂN TRƯỜNG
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50 /2020/HNGĐ - ST
Ngày: 28 - 5 - 2020
V/v: Ly hôn giữa
chị T và anh H.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN TRƯỜNG, TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Quỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Chí Hợp;

Bà Nguyễn Thị Thu Phương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Xuân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường tham gia phiên tòa: Bà Không Thị Tươi – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 12/2020/TLST – HNGĐ, ngày 20 tháng 01 năm 2020 về việc tranh chấp “Ly hôn, nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2020/QĐXXST - HNGĐ ngày 18 tháng 5 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hà Thị T, sinh năm 1983; nơi đăng ký hộ khẩu: Xóm 10, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định; nơi ở hiện nay: Thôn G, xã T, huyện T, tỉnh Bắc Giang.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1977; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm 10, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định; hiện đang cai nghiện ma túy tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 3; địa chỉ: Ấp 5, xã A, huyện P, tỉnh Bình Dương.

Tại phiên tòa: Chị T, anh H vắng mặt, đều có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 31 tháng 12 năm 2019 và lời khai trong quá trình

giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Hà Thị T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Văn H tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã X, huyện X, tỉnh Nam Định vào ngày 24/9/2007. Sau khi cưới, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn vợ chồng. Nguyên nhân là do tính tình, lối sống không hòa hợp, bất đồng quan điểm và do anh H mắc nghiện chất ma túy. Chị và gia đình khuyên bảo anh H từ bỏ ma túy, tu chí làm ăn nhưng anh H không nghe và hiện đang phải cai nghiện ma túy tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 3 có địa chỉ tại ấp 5, xã A, huyện P, tỉnh Bình Dương. Nay chị xác định không còn tình cảm với anh H, vợ chồng không thể tiếp tục chung sống hạnh phúc nên xin được ly hôn anh Nguyễn Văn H.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Thanh T, sinh ngày 10/5/2009 và Nguyễn Gia H, sinh ngày 18/9/2013 hiện hai con chung đang ở cùng chị. Khi ly hôn, chị đề nghị được trực tiếp nuôi 02 con, không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 20/4/2020, bị đơn là anh Nguyễn Văn H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Hà Thị T tự nguyện kết hôn, chung sống như chị T trình bày. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do anh mắc nghiện chất ma túy, hiện anh đang cai nghiện tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 3, tỉnh Bình Dương. Nay chị T xin ly hôn, anh không nhất trí vì muốn vợ chồng đoàn tụ để cùng nhau nuôi dạy con tốt hơn.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung như chị T trình bày là đúng. Nếu ly hôn anh nhất trí để chị T trực tiếp nuôi 02 con chung với điều kiện chị T không kết hôn với người khác, anh không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về việc chấp hành pháp luật tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán trong giai đoạn chuẩn bị xét xử và Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa tại phiên tòa đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Đối với các đương sự đều đã chấp hành đúng pháp luật tố tụng. Về nội dung: Căn cứ vào các Điều 56, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Hà Thị T đối với anh Nguyễn Văn H; đề nghị giao 02 con chung chưa thành niên là Nguyễn Thanh T, sinh ngày 10/5/2009 và Nguyễn Gia H, sinh ngày 18/9/2013 cho chị Hà Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, anh Nguyễn Văn H không phải cấp dưỡng nuôi con và được quyền thăm nom con

theo quy định .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Chị Hà Thị T và anh Nguyễn Văn H đều có đơn xin xét xử vắng mặt theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh H và chị T theo quy định khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

[2]. Về hôn nhân: Chị Hà Thị T và anh Nguyễn Văn H kết hôn tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã X nên là hôn nhân hợp pháp. Cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, phát sinh mâu thuẫn do tính tình, lối sống không hòa hợp, bất đồng quan điểm và do anh H mắc nghiện chất ma túy. Nay chị T xin ly hôn, anh H không nhất trí. Xét thấy, mục đích hôn nhân không đạt được, hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài nên căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị T đối với anh H.

[3]. Về con chung: Chị Hà Thị T và anh Nguyễn Văn H có 02 con chung là Nguyễn Thanh T, sinh ngày 10/5/2009 và Nguyễn Gia H, sinh ngày 18/9/2013 hiện đang ở cùng chị T. Xét điều kiện hiện nay anh H đang đi cai nghiện ma túy không thể trực tiếp chăm sóc con chung được, chị T có nguyện vọng trực tiếp nuôi hai con, anh H nhất trí, con chung cũng có nguyện vọng được ở với mẹ nên giao 02 con chung cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng sau khi ly hôn; chấp nhận việc chị T không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con; anh H được quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn mà không ai được cản trở theo quy định tại các Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân gia đình.

[4] Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu nên không xem xét.

[5] Về án phí: Nguyên đơn chị Hà Thị T phải nộp án phí ly hôn.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 4 Điều 147, Khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý về sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử cho ly hôn giữa chị Hà Thị T và anh Nguyễn Văn H.

2. Về con chung: Giao con chung Nguyễn Thanh T, sinh ngày 10/5/2009 và Nguyễn Gia H, sinh ngày 18/9/2013 cho chị Hà Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Chấp nhận việc chị T không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con. Anh H

được quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Hà Thị T phải nộp án phí ly hôn là 300.000 đồng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu số 0001697 ngày 20/01/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Trường. Chị T đã nộp đủ án phí ly hôn.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn chị Hà Thị T và anh Nguyễn Văn H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND + VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Xuân Trường;
- Chi cục THADS huyện Xuân Trường;
- UBND xã X;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Ngọc Quỳnh